

# ĐÀO NGŨ TRƯỜNG PETRUS KÝ

*Dương Hồng Châu*

*Thân tặng các bạn Petrus Ký niên khóa 64-71 và Vợ Tôi*

Ông Cụ tôi thường bảo số tôi là số lận đận. Nhưng tôi được cái may mắn là sanh ra trong một gia đình "thèm" cho con cái đi học trường Petrus Ký và Gia Long. Ông Bà cụ tôi là dân Bắc Kỳ chánh tông mà tôi vẫn không hiểu tại sao Bố tôi lại thích cho con đi học ở Petrus Ký; mấy thằng bạn Petrus Ký ngày xưa cứ chọc tôi là "đít mày có cọng rau muống". Bố tôi nói là "mấy thằng học sinh Bắc Kỳ Chu Văn An nó du côn du kê", nên cho tôi đi thi vào trường Petrus Ký cho được kỷ luật hơn. Ông anh lớn của tôi vào được Petrus Ký, sau đó là đến lượt tôi phải thi vào. Ngày xưa tôi nhớ là tôi học ngu "sơ sơ" nên thi năm lần bẫy lượt mới vào được trường quý báu này. Bố tôi mừng lắm và Ông Cụ thưởng cho cái máy chụp hình trắng đen để đi Đà Lạt chơi mùa hè năm đó.

Tôi và các bạn được xếp vào lớp Đệ Thất 1. Ngày đầu ngõ ngang chả quen ai cả. Đi vào sân trường thì phải qua sự kiểm soát của Tổng Chương. Ông Tổng nhìn chúng tôi dưới cặp mắt khinh thường, như trong bụng nói là "chúng bay vào đây rồi thì sẽ chết với Ông". Nhưng thật ra thì thầy Tổng Chương không khó gì lắm, nếu tôi nhớ không lầm thì thầy Tổng Chương có dạy thế "Công Dân" lớp chúng tôi năm Đệ Ngũ hay Đệ Tứ gì đó. Hay là có thể lúc đó chúng tôi lớn hơn nên thầy dễ dãi ra chút xíu.

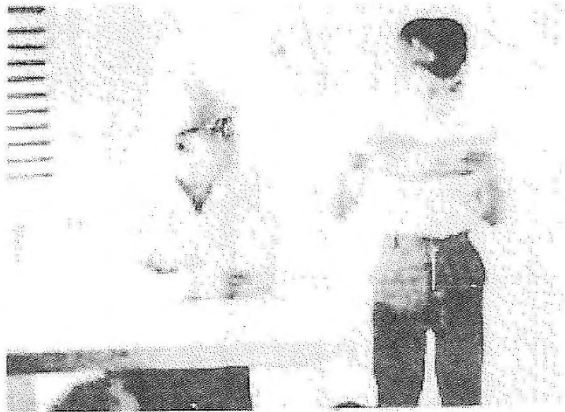
Tôi vào lớp thì có quen được thằng Nguyễn Viết Tuấn, hình như nó đỗ thủ khoa năm đó, tôi phục nó quá và nghĩ thầm trong bụng "cái trường Petrus Ký khó vào như thế này mà nó đậu thủ khoa, không chê vào đâu được". Dần dần bạn bè chúng tôi kết hợp với nhau như anh em một nhà. Tôi có chút nghề đá banh lúc còn bé nên

được anh em trong lớp bầu làm trưởng ban thể thao, hãnh diện lắm. Cứ mỗi tuần sau giờ thể thao là tôi ở lại đá banh với bạn bè như bọn thằng Lân, Hùng, Hào, Long, Tụi, Chuyện, Đức v.v.. Thỉnh thoảng cũng có gây gỗ với mấy thằng khác, nhà ở gần sân trường vào ké sân, và đôi lúc cũng có đập lộn với chúng nó.

Trong đội banh lúc đó thằng Đức tây lai hay thằng Lân giữ "gôn" khá lắm, tôi với thằng Võ Quang Tụi thì đá hàng "a-de" vì tôi "đốn giò" rất giỏi, còn thằng Hùng với Hào thì "vẽ" banh rất khá nên tôi cho nó lên hàng đầu. Trường Petrus Ký ngày xưa chọn một giáo sư làm "xếp" cho mỗi lớp để hướng dẫn học sinh. Năm đó hình như là cô Hà làm "xếp" lớp chúng tôi nên chuyện gì cũng phải qua tay cô hết. Ông cụ Lư thì có vẻ già nhất nên được anh em bầu ra làm trưởng lớp, vì nhìn nó là biết ngay... ông cụ Lư rùa. Cứ mỗi tuần nó phải báo cáo tình hình trong lớp của anh em cho cô Hà biết. Tôi vẫn còn nhớ nó đứng trên bảng đọc tội anh em và báo cáo tình hình trong lớp như "Táo Quân" về trời tâu lại chuyện thế gian cho Trời nghe vậy đó.

Học được vài tháng thì tôi mới nhận thấy là lớp tôi có cái "Vĩ Tuyến 17". Mấy đứa học giỏi và trẻ tuổi thì ngồi gần mấy bàn trước, như bọn thằng Dũng, Trường, Phú, Lóng, Lén, Thanh, Bùi Nhân... Còn bọn già đầu (nhưng chưa chắc học ngu hơn) thì ngồi gần mấy dãy bàn cuối để phá phách như bọn thằng Lư, Lân, Vàng, Chuyện, Tụi, Đức, Hùng, Hào và... tôi. Chúng tôi thương nhau như anh em một nhà, những lúc ngồi trước cổng trường để chờ vào học thì rõ ràng là hai phe : bên ta và...bên mình. Cái năm Đệ Thất lớp chúng tôi gần gũi nhau lắm, nhưng cái tình bạn bè

vẫn chưa "nảy nổ" như lúc sau này, sau gần 35 năm trời tôi không nhớ rõ là hôm tất niên chúng tôi làm gì, tôi nhớ là cũng vui lắm nhưng không nhớ là chuyện vui gì. Có lẽ đó là cái cơ hội đầu tiên để cho chúng tôi tổ chức chuyện trong lớp cho nhau. Học Pháp Văn thì có thầy Thẩm Túc, chúng tôi gọi thầy là thầy cơm gà "Xiu Xiu" vì nghe đồn là chiều nào thầy cũng ăn cơm "Xiu Xiu" gần chợ An-Đông.



Thầy Thẩm Túc (Ảnh chụp Năm 1973)

Học công dân với cô Hà, đứa nào cũng thương cô hết, người như vậy mà không thương sao được. Mấy ông thầy trẻ tuổi cũng còn có vẻ thương cô nữa thì huống hồ gì mấy thằng nhóc con như bọn tôi.



Cô Nguyễn Thu Hà (Ảnh chụp Năm 1973)

Nếu tôi nhớ không lầm thì năm đó chúng tôi học Việt Văn thầy Lộc, thầy rất đẹp trai và hào hoa phong nhã. Lâu lâu thấy thầy nói chuyện với cô Hà một cách thân mật nên bạn bè trong lớp bàn tán với nhau là hai người có vẻ hợp tình hợp ý.

Còn thầy dạy vẽ thì tôi và Đức tây lai rất thân với thầy vì thầy rất chịu chơi và cho tôi với Đức tây lai hút thuốc lá. Tôi không nhớ rõ tên thầy là gì, hình như thầy Hầu, nhưng tôi vẫn nhớ là thầy chạy chiếc Vespa lúc đó.

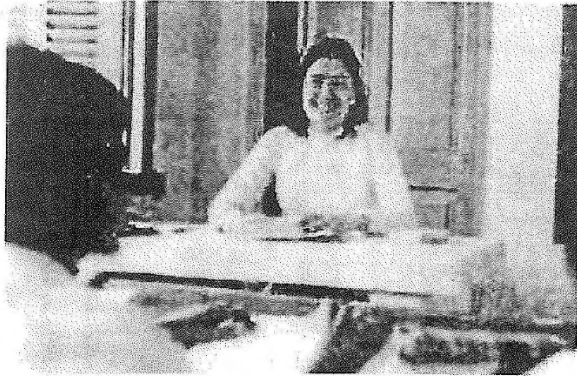
Đến qua năm Đệ Lục thì anh em trong lớp càng thương nhau hơn, chúng tôi học cũng dữ và chơi cũng dữ. Tôi thì bận chuyện chơi và chuyện phụ gia đình nên tôi phải lên gặp cô Hà để xin "từ chức" làm nghề trưởng ban thể thao. Cô Hà cho anh em bầu lại thì bọn nó bầu cho Trần Thành Phú. Thật là nhất Quỷ nhì Ma thứ ba Học Trò, vì Phú có biệt danh là "Tôn Tản". Mỗi lần nhớ đến chuyện đó thì tôi thấy áy náy vô cùng, nhưng mà đi học chung với một lũ quỷ thì biết làm sao bây giờ.



Thầy Đặng Công Hầu (Ảnh chụp Năm 1973)

Hình như năm đó cô Loan dạy Pháp Văn. Ông Cụ tôi cho tôi đi học thêm ở Centre Culturel Francaise nên tiếng tây lúc đó tôi cũng kha khá, nhưng năm đó gặp cô Loan có bầu, trong người cô "khó chịu" nên cô cứ "đi" tôi và các bạn khác lên "chia" verbe muốn trọ quai hàm luôn. Nhưng mà nhờ vậy nên chia verbe tôi càng khá hơn;

Bây giờ thì có bao nhiêu vốn liếng tiếng tây tôi trả lại cho thầy Túc, cô Loan và bà Laporte.



Cô Phan Ngọc Loan (Ảnh chụp Năm 1973)

Năm đó trong lớp tôi có thằng Bảo nhỏ con, một trong những tay đá banh của lớp tôi, Bảo có tính rất là dễ thương và hay chia sẻ tin tức cho bạn bè. Vốn nhà nó ở gần bến xe đò Lục Tỉnh nên lâu lâu nó đem hình 36 kiểu vào cho bạn bè xem. Anh em trong lớp chuyền nhau coi mê mết, đúng là nó đầu độc anh em một cách... thích thú. Mình là con trai vừa mới lớn, nó cho coi hình "yêu nhau" làm đầu óc chúng tôi hoang mang. Đến bây giờ tôi mới hiểu là tại sao tóc tôi bạc sớm, có lẽ thằng Nguyễn Tấn Pháp cũng bị đầu độc khá nhiều vì tóc nó cũng bị bạc sớm lắm, và chắc là cũng tại vì vậy mà thằng Bảo nó lớn không nổi.

Tôi còn nhớ sau đó không biết là nó, thằng Sơn Judo hay thằng nào khác còn đem theo chuyện "kiếm hiệp" tàu vào cho anh em đọc. Chúng tôi đọc được hai bộ chuyện của chúng nó. Bộ thứ nhất là "Bảy đêm .. khói lửa" và bộ thứ hai là "... Khói lửa không tàn".

Oi thôi cái đám bàn dưới có học hành được gì đâu, bọn nó xé ra mỗi "đêm" để chia nhau mà đọc, bạn bè gặp nhau cứ hỏi "mày đọc được đến đêm thứ mấy rồi". Lúc đó chúng tôi cứ tự hỏi là tại sao thiên hạ

"yêu nhau" một cách "mạnh bạo" như vậy... Tôi chỉ tội nghiệp cho mấy thằng bạn học giỏi ngồi bàn đầu, không biết bọn nó có được "luyện chương" hay không? Đến lúc lớn lên thì chúng tôi mới biết là mấy chuyện "kiếm hiệp" đó là giả dối.

Ngày xưa còn bé chúng tôi không có nhiều phương tiện để quen biết các bạn lớp khác như Thất 2, 3, 4... Chỉ có đá banh chúng tôi mới có dịp quen nhau nhiều. Chúng tôi tổ chức giải đá banh, mấy năm đó bọn Thất 3 hay Thất 4 là đá khá nhất, bọn thằng Chương và thằng Hùng ở lớp đó đá rất giỏi, lâu lâu lớp tôi mới thắng bọn nó được một lần. Ngoại trừ môn đá banh ra thì chúng tôi không có cơ hội khác để biết nhau hơn.

Hình như đến năm Đệ Ngũ thì chúng tôi có học Sử Địa với cô Thiên Hương, cô đi dạy lúc nào cũng cầm cây dù và rất là "gay cấn" với chúng tôi nên cô được mệnh danh là Thiên Lôi. Tôi nhớ là lúc đó có học thuộc bài cách mấy đi nữa nhưng đến lúc cô gọi lên trả bài và cô hét lên một tiếng là chẳng còn nhớ được chữ nào hết. Chúng tôi được các khóa đàn anh Petrus Ký cho biết trước "tình hình" nhưng vẫn không biết làm cách gì để thoát nên đành đưa cổ ra mà chịu đựng.

Sau đó ông anh tôi có đi học lớp luyện thi với cô thì nói rằng cô Hương rất là dễ dãi, có lẽ một phần cô lớn tuổi ra, một phần học sinh trưởng thành hơn chút xíu. Năm đó là tôi bắt đầu chơi hơi nhiều. Học thì cũng thích mà cái tật chơi thì cũng không bỏ được. Đi đánh trống trong ban nhạc với bọn thằng Hồng B6, nên chuyện học hành càng ngày càng bết đi.

Qua năm Đệ Tứ thì bọn chúng tôi "oai" lắm, vì lúc đó là chúng tôi lớn nhất của những lớp buổi chiều. Những thằng lớn tuổi như bọn tôi thì qua bên trường đại học kể bên ngồi uống cà phê và tán dóc, đúng là dựa hơi. Nào là Lân, Chuyện, Tụi, Đức,



Tính mập..., cả một lũ tụ tập bên khu đại học tán dóc và nhìn mấy cô dễ thương đi học ở trường Bác Ái kế bên.

Năm đó trong đám mấy thằng lớn tuổi thì Hùng và Hào học nổi bật nhất. Tôi đi ké theo bọn đó để học cho khá hơn. Còn đi chơi thì lúc đó tôi thân với thằng Đức tây lai nhất. Thỉnh thoảng thì thằng Tụi và Lân rủ vào làm báo chung, tôi không nhớ là chúng tôi viết chuyện gì, có lẽ là chuyện bạn bè và yêu thương nhắm nhí.

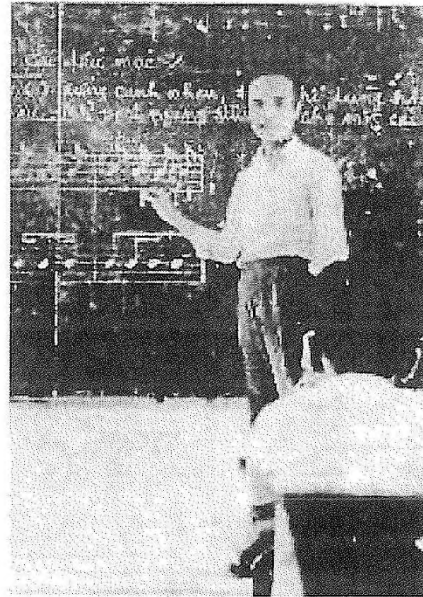
Cô Hà không còn dạy chúng tôi nữa nhưng chúng tôi vẫn thương cô như ngày nào. Có một lần nghe cô ốm thằng Tụi rủ anh em đi thăm cô. Khi đến nhà cô ra tiếp mặc bộ đồ bà ba mảnh khảnh thương cô hết sức.

Hình như năm đó chúng tôi học Việt Văn với thầy Phạm Mạnh Cương, có vẻ thầy thương thằng Dũng nhất vì nó được đại diện lớp lên bảng viết chính tả. Mấy năm trước tôi có dịp đi qua Montreal chơi thì có gặp thầy Cương, hỏi ra thì thầy vẫn còn nhớ thằng học trò yêu dấu Phan Anh Dũng của thầy ngày xưa...

Đến lúc gần tất niên thì tôi ghi tên vào để được đi bán báo xuân của trường Petrus Ký. Các đàn anh lớp lớn thì đã dành hết mấy trường nữ như Gia Long và Trưng Vương, tôi được đi bán báo ở trường Mạc Đĩnh Chi, buồn 5 phút, cho nên chúng tôi mới nói là "Petrus Ký bắt chí Mạc Đĩnh Chi". Dù vậy chúng tôi vẫn khoái đi vì được vào xem các em ở trường nữ. Qua bên đó thì sợ như vào hang cọp, thằng nào cũng cam như hến. Nhưng cái tên Petrus Ký có vẻ có giá trị nên các cô cũng mua được... vài cuốn.

Sau tất niên thì có vẻ thời gian chậm lại. Chiến tranh ở Việt Nam càng ngày càng gay gắt. Chính Phủ năm đó ra điều kiện là ai đến một tuổi nào đó mà chưa học Đệ Nhị thì phải đi lính. Ông bà cụ tôi rất lo âu vào chuyện đó. Tôi thì hoang mang không

biết tính sao. Ông cụ tôi thì rất buồn rầu. Cụ không nói ra nhưng tôi biết là Cụ ân hận chuyện ngày xưa, nếu cứ để tôi học trường ngoài thì tôi đã không kẹt tuổi lính tráng.



*Thầy Phạm Mạnh Cương (Ảnh chụp Năm 1973)*

Trong họ hàng thì có "vai vế" ở trong Không Quân nên Ông Cụ muốn nhờ người nhà để có gì tôi "được" đi lính ở Saigon. Bởi thế cho nên tôi thấy thời gian lúc đó như ngừng lại. Sau hơn 30 chục năm cái hình ảnh đen tối đó vẫn còn trong tâm não của những thằng già đầu như bọn chúng tôi. Năm đó tôi chơi với thằng Dũng ốm bên B6, nó cũng cùng hoàn cảnh như những thằng bạn khác.

Một buổi chiều ngồi uống cà phê với nó bên đại học Sư Phạm, nó nói với tôi là "Tao có một tuy-ô mua học bạ giả Đệ Tam, ở Rạch Giá, mình nhảy ra ngoài học Đệ Nhị ở trường Hồng Lạc, mày có muốn theo tao không?"

Bây giờ nghĩ lại tôi rất biết ơn của nó. Tôi về nói lại với Ông Cụ là tôi phải liều nhảy ra ngoài học Đệ Nhị, Ông Cụ cho tôi \$6.000 để nộp cho giám thị ở trường Hồng Lạc, khi nào có học bạ thì tốt, không thì tôi đi lính chứ biết sao bây giờ...

Lúc nào tôi cũng buồn cho những thằng bạn Petrus Ký và những bạn trẻ ở Việt Nam không có được cái “may mắn” như tôi, như là bọn thằng Lư, Vàng Tụi, Đức, Lân... Chiến tranh Việt Nam thật là vô nghĩa, nó đánh mất cái tuổi “dậy thì” của bọn trẻ ngày xưa, vì thế nên chúng tôi trưởng thành rất sớm.

Tôi nghĩ đến Đức tây lai phải đi Hải quân, và những bạn bè khác mất thân vì chiến tranh tàn ác này. Tôi nhớ đến Sơn Judo, vài năm sau tôi gặp nó ngồi uống café ở La Pagode, nó có vẻ hận đời nên bỏ trường tình nguyện vào Thủy quân Lục chiến, hốt được một mớ tiền khi tình nguyện, sống một cách “xả láng” để rồi chờ ngày đi lính cho cuộc chiến tranh vô mục đích đó.

Thế là tôi phải “đào ngũ” trường Petrus Ký và các bạn bè thân yêu...

**Dương Hồng Châu**

*Petrus Ký 1964 - California, June 2000*



## *Trở Về Quê Cũ*

*Thi Mai*

*Ngày xưa anh hùng Hạng Võ  
Một mình về đến Ô Giang  
Bên kia quê hương còn đó  
Lòng sao tan nát ngõ ngang*

*Rừng núi buồn vương kỷ niệm  
Sông dài nước chảy thê lương  
Gió ru lời thơ ngọt lịm  
Nắng vàng đồng lúa mênh mang*

*Bến cũ dò xưa vẫn đợi  
Người đi lâu quá không về  
Anh mắt nghìn thu diệu vợi  
Tháng ngày như một cơn mê*

*Ngày nay trưa hè phố vắng  
Saigòn gác trọ đêm mưa  
Tiếng hát câu ca trầm lắng  
Thẩn thờ dưới mái trường xưa*

## *Ngày xuân nhớ nước*

*Như Tuệ*

*Nhớ lắm, quê mình, bạn cũ ơi,  
Cuộc đời trôi nổi, đã bao thời!  
Tang điền, thương hải, đâu còn dấu,  
Tâm tưởng còn chăng, suốt một đời.  
Đã nhận nơi đây làm xứ sở,  
Mà lòng thương nước vẫn không vơi.  
Bên ni trắng lệ, còn bên nớ?  
Nhớ nước trong tim, nhớ cả đời.*

*Xuân 1999*